

THÔNG TƯ

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đăng ký, lưu giữ và sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BKHHCN ngày 16 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia,

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đăng ký, lưu giữ và sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BKHHCN ngày 16 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải đăng ký là các tư liệu phản ánh kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, gồm: báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu; báo cáo chuyên đề; phụ lục tổng hợp số liệu điều tra, khảo sát; phiếu mô tả quy trình công nghệ (Phụ lục I); bản đồ; bản vẽ; ảnh.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 4 như sau:

“2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi là bộ, ngành) chỉ định hoặc uỷ quyền cho cơ quan trực thuộc có chức năng phù hợp là cơ quan đăng ký đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc phạm vi bộ, ngành mình”.

“3. Cơ quan đăng ký của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm đăng ký đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, thành phố và cấp cơ sở thuộc phạm vi địa phương mình”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và khoản 6 Điều 6 như sau:

“3. Mỗi nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký kết quả, gồm:

a) 01 Phiếu đăng ký kết quả (Phụ lục II) cho mỗi nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ mà kết quả có thể triển khai thành công nghệ, cần thêm 01 Phiếu mô tả quy trình công nghệ (Phụ lục I);

b) 01 bản giấy đối với Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu (đã hoàn thiện sau khi nghiệm thu chính thức nhiệm vụ khoa học và công nghệ); Phụ lục tổng hợp số liệu điều tra, khảo sát; bản đồ; bản vẽ; ảnh. Bản giấy Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu và Phụ lục tổng hợp số liệu điều tra, khảo sát phải đóng bìa cứng, gáy vuông;

c) 01 bản điện tử đối với Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, Phụ lục tổng hợp số liệu điều tra/khảo sát, các báo cáo đề tài nhánh và các chuyên đề nghiên cứu. Bản điện tử phải sử dụng các định dạng là Word (phần mở rộng là doc) hoặc Excel (phần mở rộng là xls) hoặc Acrobat (phần mở rộng là pdf). Đối với các định dạng Word và Excel phải sử dụng font chữ tiếng Việt Unicode (Time New Roman) theo TCVN 6009:2001. Bản điện tử phải được ghi trên đĩa quang và không được đặt mật khẩu;

d) Chứng từ xác nhận nộp đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp (nếu có)”.

“6. Cơ quan đăng ký xem xét hồ sơ, cấp Giấy chứng nhận đăng ký (Phụ lục III) theo thẩm quyền cho tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại các khoản 3, 4 và 5 của Điều này. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan đăng ký thông báo bằng văn bản tới tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày đề nghị bổ sung hồ sơ, cơ quan đăng ký không nhận được hồ sơ bổ sung hợp lệ thì có quyền từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 như sau:

“2. Cơ quan đăng ký xem xét hồ sơ, cấp Giấy chứng nhận đăng ký (Phụ lục IV) theo thẩm quyền cho tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 của Điều này”.

5. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục II về Mẫu Phiếu đăng ký như sau:

- Bỏ “Mục 12. Bảo mật thông tin”;
- Bỏ yêu cầu liệt kê các sản phẩm sau đây tại Mục 13 : Phiếu đăng ký; Biên bản họp nghiệm thu; Báo cáo tóm tắt; Phim; Băng video; Đĩa mềm.

Điều 2. Thay cụm từ “Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia” thành cụm từ “Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia” trong các quy định tại Quyết định số 03/2007/QĐ-BKH-CN ngày 16 tháng 3 năm 2007 và

Quy chế đăng ký, lưu giữ và sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BKH&CN.

Điều 3. Cục trưởng Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch-Tài chính, Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế-Kỹ thuật, Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Công nghệ cao, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Điều 4.

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2011.

2. Các cơ quan của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước căn cứ nhu cầu và điều kiện cụ thể có thể nghiên cứu và áp dụng Quy chế đăng ký, lưu giữ và sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BKH&CN ngày 16 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng TW, các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các cơ quan TW của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Sở KH&CN;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Các đơn vị thuộc Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TTKH&CN, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Lạng